TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 38/2023/HS-ST
Ngày 27-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H,TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thùy Liễu và bà Nguyễn Thị Bích Thảo.

Thư ký Tòa án: Ông Mai Văn Việt – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân Thành phố H, tỉnh Hải Dương; xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Xuân M, sinh năm 1980 tại Hải Dương. Nơi cư trú: Số 44 P, phường T, Thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Xuân C và bà Lê Thị L; có vợ là Nguyễn Thị T và 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 10/6/2021 bị Công an Thành phố H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng do có hành vi xâm hại sức khỏe của người khác; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/02/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 01 ngày 23/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H, tỉnh Hải Dương đến nay *(bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

* Những người tham gia tố tụng khác:

- Người bị hại:

+ Anh Lê Chí C, sinh năm 1979 và chị Phạm Thị P, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 42 P, phường T, Thành phố H, tỉnh Hải Dương *(anh C có mặt – chị H vắng mặt)*.

+ Anh Ngô Văn T, sinh năm 1977 và chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 01 P, phường T, Thành phố H, tỉnh Hải Dương *(anh T và chị T vắng mặt)*.

- Người làm chứng: Ông Tạ Đình X *(vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSNDTPHD ngày 22/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Xuân M về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự với căn cứ:

Do mẫu thuẫn với anh Ngô Văn T và anh Lê Chí C từ trước. Khoảng 23 giờ ngày 21/7/2022 M điều khiển xe mô tô đến nhà anh T1, đứng ở trước cửa nhà chửi bới, dùng chân tay đấm, đạp nhiều cái vào cửa cuốn nhà anh T1. Không thấy nhà anh T1 mở cửa nên M điều khiển xe mô tô đến trước cửa nhà anh C, M đứng chửi bới, dùng tay, chân đấm, đạp nhiều cái vào cửa cuốn nhà anh C. Nghe thấy tiếng ồn, anh C cùng vợ là chị Phạm Thị H mở cửa xem có chuyện gì, M đi vào trong nhà anh C chửi bới, anh C đẩy M ra ngoài. Công an phường T có yêu cầu M lên trụ sở để nhắc nhở, sau khi từ Công an phường về, vào khoảng 00 giờ 50 phút ngày 22/7/2022 M tiếp tục về nhà cầm 01 chiếc cuốc cán và lưỡi bằng kim loại, 01 bơm xe đạp loại bơm cơ ở cạnh cửa nhà M đi sang nhà anh C. Sợ bị M đánh nên anh C đóng cửa cuốn lại, M đứng cách cửa cuốn khoảng 70cm, tay phải cầm cuốc bằng kim loại đập nhiều nhát vào cửa cuốn nhà anh C làm thủng, xước, lõm kim loại ở 20 thanh đơn của cửa cuốn theo chiều từ ngoài vào trong từ thanh số 06 đến thanh số 25 kích thước khoảng 60x60 cm, điểm gần nhất cách nền nhà là 83cm (*tính thứ tự từ dưới lên trên*). M dùng cuốc đập cửa cuốn làm lưỡi cuốc bung ra khỏi cán cuốc. Sau đó M cầm cán cuốc, bơm xe đạp đi sang nhà anh T1 rồi dùng cán cuốc, ống sắt bơm xe đạp đập nhiều nhát vào 02 cửa cuốn nhà anh T1, trong đó cửa cuốn hướng ra ngã ba giao nhau giữa đường P và đường T bị 01 vết lõm xước sơn màu xám tại vị trí giữa thang số 24 và 25; 01 vết lõm xước sơn kích thước (3x1,5)cm tại vị trí giữa thang số 25 và 26; 01 vết lõm xước sơn kích thước (1x1)cm tại vị trí giữa thang số 28 và 29. Đối với cửa cuốn hướng ra đường P bị 03 vết thủng kim loại lần lượt là 20cm, 42cm, 47cm ở thang số 28; 06 vết thủng kim loại lần lượt là 8cm, 10cm, 22cm, 23cm, 39cm, 40cm tại vị trí thang số 29; 02 vết thủng kim loại lần lượt là 13cm, 26cm ở vị trí thang số 30. Lúc này, anh T1 nhận được tin về việc M đang đập phá cửa nhà mình nên đã về can ngăn, M tiếp tục chửi bới, thách thức đánh anh T1, M bê chiếc ghế bằng bê tông ở vỉa hè có mặt ghế hình tròn, đường kính 30cm, chân ghế cao 40cm ném vào cửa sổ làm bằng nhôm kính nhà anh T1 làm rạn nứt 01 ô cửa nhôm kính, kích thước (0,45x1,4)m. Sau đó M đi về nhà.

Ngày 26/7/2022, anh Lê Chí C có đơn trình báo đến Công an phường T. Ngày 01/8/2022 anh Ngô Văn T1 có đơn trình báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H. Ngày 01/8/2022, anh Lê Chí C giao nộp 01 đoạn video clip; Ngày 06/8/2022, anh Ngô Văn T1 giao nộp 01 USB ghi lại nội dung

sự việc ngày 22/7/2022 M đập phá cửa nhà anh C và anh T1. Vụ án được tiến hành điều tra làm rõ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 44 ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự- thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố H kết luận:

- Chi phí thay thế 20 thanh đơn cửa cuốn, kích thước 2,8 X 0,05m bị hư hỏng, thủng, xước kim loại theo chiều từ ngoài vào trong cửa cuốn nhà anh Lê Chí C được lắp mới vào năm 2015, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 22/7/2022 là:

+ Chi phí thay thế 20 thanh đơn cửa cuốn, kích thước 2,8 X 0,05m là 20 thanh X 415.000 đồng/thanh X20% =1.660.000 đồng.

+ Chi phí nhân C thay thế 20 thanh đơn cửa cuốn của nhà anh Lê Chí C là 800.000 đồng.

- Chi phí thay thế 06 thanh đơn cửa cuốn (từ thanh số 24 đến 29), kích thước 2,95 X 0,05m bị hư hỏng, thủng, xước kim loại theo chiều từ ngoài vào trong cửa cuốn nhà anh Ngô Văn T1 được lắp mới vào năm 2015, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 22/7/2022 là: 06 thanh X 450.000 đồng/thanh X20% = 540.000 đồng.

- Chi phí thay thế 03 thanh đơn cửa cuốn (từ thanh số 28 đến 30), kích thước 2,95 X 0,05m bị hư hỏng, thủng, xước kim loại theo chiều từ ngoài vào trong cửa cuốn nhà anh Ngô Văn T1 được lắp mới vào năm 2015, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 22/7/2022 là: 03 thanh X 450.000 đồng/thanh X20% = 270.000 đồng.

- Chi phí thay thế 01 tấm kính của cánh cửa nhôm kính màu trắng, kích thước 1,4 X 0,45m tại cửa sổ của nhà anh Ngô Văn T1 được lắp mới vào năm 2015, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 22/7/2022 là 200.000 đồng X20% = 40.000 đồng.

- Chi phí mua keo dán tấm kinh là 60.000 đồng.

- Chi phí nhân C thay 09 nan cửa cuốn kích thước 2,95 X 0,05m và tấm kính nhà anh Ngô Văn T1 là 850.000 đồng.

Tổng chi phí là 4.220.000 đồng *(bốn triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng)*.

Tại kết luận giám định số 7386 ngày 28/11/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận các tệp Video trích xuất từ Camera của nhà anh Lê Chí C và anh Ngô Văn T1 không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân M thừa nhận bản thân chính là người thực hiện hành vi dùng cán và lưỡi cuốc kim loại đập nhiều nhát vào cửa cuốn nhà anh Lê Chí C làm thủng, xước, lõm kim loại ở 20 thanh đơn của cửa cuốn; dùng cán cuốc kim loại, bơm kim loại đập nhiều nhát vào 02 cửa cuốn nhà anh Ngô Quang T1 làm thủng, xước, lõm kim loại ở 09 thanh đơn của các cửa cuốn; đồng thời còn dùng ghế bằng bê tông ở vỉa hè ném vào cửa sổ làm bằng nhôm kính nhà anh T1 làm rạn nứt 01 ô cửa kính với mục đích làm mất một phần giá

trị sử dụng của các cửa cuốn, cửa kính nhà anh C và anh T1. Bị cáo nhất trí nội dung cáo trạng, xác định cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H đã truy tố bị cáo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng.

Người bị hại anh Lê Chí C và chị Phạm Thị Phương H; anh Ngô Văn T1 và chị Nguyễn Thị T đều tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại. Về trách nhiệm hình sự các bị hại đề nghị giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H thực hành quyền C tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân M phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Về hình phạt chính: Áp dụng Khoản 1 Điều 178; điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân M từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 28/02/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 01 cán cuốc bằng kim loại và 01 bơm bằng kim loại.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo Trần Xuân M có tội và áp dụng pháp luật:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân M thừa nhận: Do có mâu thuẫn và thù tức cá nhân từ trước nên trong khoảng thời gian từ khoảng 23 giờ 00 phút ngày 21/7/2022 đến khoảng 00 giờ 50 phút ngày 22/7/2022 M điều khiển xe mô tô đi đến nhà anh T1, anh C chửi bới, dùng tay chân đấm đạp vào cửa cuốn nhà anh T1, anh C. Khi anh C đẩy M ra khỏi nhà thì M đã về nhà cầm theo một cuốc có cán và lưỡi bằng kim loại, một bơm hình ống bằng kim loại quay lại thực hiện hành vi dùng cán và lưỡi cuốc kim loại, ống bơm sắt đập nhiều nhát vào cửa cuốn nhà anh Lê Chí C và các cửa cuốn nhà anh T1; dùng ghế bê tông ở vỉa hè ném làm rạn nứt ô kính cửa sổ nhà anh T1. Hậu quả dẫn tới làm thủng, xước, lõm kim loại ở 20 thanh đơn của cửa cuốn nhà anh C; 09 thanh đơn của các cửa cuốn nhà anh T1; rạn nứt 01 ô kính cửa sổ nhà anh T1 dẫn tới các thanh đơn cửa cuốn và ô kính cửa sổ của nhà anh C, anh T1 không còn giá trị sử dụng phải thay thế. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với đơn trình báo

của những người bị hại; các tệp Video do những người bị hại cung cấp; phù hợp với biên bản xác định hiện T1 và bản ảnh hiện T1; biên bản xác định thiệt hại tài sản; kết luận định giá tài; vật chứng đã thu giữ. Các chứng cứ nêu trên phù hợp với các chứng cứ khác như: Bản tự khai của bị cáo, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản lấy lời khai những người bị hại và người làm chứng đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra C khai tại phiên tòa.

Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; chỉ vì mâu thuẫn và thù tức cá nhân từ trước đối với những người bị hại và với mục đích làm mất một phần giá trị sử dụng của các cửa cuốn, cửa sổ của những người bị hại với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của những người bị hại, gây mất trật tự trị an. Với tổng trị giá tài sản bị hư hỏng của nhà anh C và anh T1 là 4.220.000 đồng, bị cáo Trần Xuân M bị Viện kiểm sát truy tố và bị đưa ra xét xử về tội danh "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là đủ căn cứ, đúng người thực hiện hành vi phạm tội và đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng nhưng chỉ vì những nguyên cớ nhỏ nhặt, trong khi bị cáo có nhiều biện pháp lựa chọn để giải quyết nhưng bị cáo lại thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong trại giam một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Toàn bộ những người bị hại tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường đối với thiệt hại đã xảy ra nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 cán cuốc bằng kim loại, 01 bơm dạng ống bằng kim loại là C cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tôi nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 lưỡi cuốc bị rơi mất không thu giữ được nên không có căn cứ để xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về các vấn đề khác: Sau khi sự việc xảy ra, đến ngày 25/9/2022 Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố H và Khu Dân cư có đơn đề nghị xem xét hành vi của Trần Xuân M theo quy định. Tuy nhiên, cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H xác định khu vực nhà anh T1 và anh C chưa có nhiều hộ dân sinh sống, thời điểm Trần Xuân M thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là thời gian đêm khuya không có người đi lại qua đường và không ai biết nên ảnh hưởng không lớn đến tình hình an ninh trật tự, do đó không xem xét xử lý Trần Xuân M về tội Gây rối trật tự C cộng. Ngày 15/02/2023, căn cứ vào diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân Thành phố H đã Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung yêu cầu xem xét xử lý đối với Trần Xuân M về tội gây rối trật tự C cộng. Sau khi nhận hồ sơ Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H đã ban hành Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Xuân M do tiếp tục thực hiện hành vi đập phá cửa cuốn nhà anh T1, anh C nhưng không chấp nhận nội dung Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung. Do vậy, tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 1 Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử những hành vi bị cáo Trần Xuân M đã thực hiện theo tội danh mà cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 178; điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38; điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân M phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Xuân M **12** *(mười hai)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 28/02/2023.

3. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu cho tiêu hủy 01 ống tuýp kim loại hình tròn rỗng ruột, đường kính khoảng 02 cm, dài khoảng 52 cm, một đầu bọc nhựa màu đen dài khoảng 6 cm, một đầu được hàn bọc bằng kim loại dài khoảng 3 cm và 01 bơm xe đạp loại bơm cơ ống pittong bằng kim loại kích thước dài khoảng 50 cm, đường kính khoảng 4 cm, tay bơm bằng kim loại đã bị lệch khỏi ống

pittong, tay cầm của tay bơm bằng gỗ, bơm có chân đế bằng kim loại, đường ống hơi bằng cao su màu xanh.

(Vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/12/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự Thành phố H).

Tiếp tục quản lý tại hồ sơ 03 đĩa CD ghi âm buổi hỏi cung đối với bị cáo cáo; 01 đĩa CD-R và 01 USB lưu trữ các tệp Video hình ảnh liên quan đến hành vi bị cáo thực hiện.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Xuân M phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Xuân M và bị hại anh Lê Chí C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại chị Phạm Thị Phương H; anh Ngô Văn T1 và chị Nguyễn Thị Thu có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP H;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP H;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP H;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ Công an TP H;
- Chi cục THADS Thành phố H;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Xuân Hiền